BỘ TƯ PHÁP

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2015/TT-BTP

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2015

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2014/TT-BTP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2011/TT-BTP ngày 16 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án theo phương thức trực tiếp, bưu điện, fax, thư điện tử tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp và Thông tư số 22/2010/TT-BTP ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về đăng ký, cung cấp thông tin trực tuyến giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ Nghị định số 39/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính;

Căn cứ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm,

Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2014/TT-BTP ngày 26 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2011/TT-BTP ngày 16 tháng 02 năm 2011 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số vấn đề về đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án theo phương thức trực tiếp, bưu điện, fax, thư điện tử tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản của Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm thuộc Bộ Tư pháp và Thông tư số 22/2010/TT-BTP ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về đăng ký, cung cấp thông tin trực tuyến giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án (sau đây gọi là Thông tư số 08/2014/TT-BTP).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2014/TT-BTP như sau:

1. Bổ sung khoản 3 Điều 1 như sau:

Bổ sung khoản 1a Điều 4 như sau:

"1a. Trung tâm Đăng ký thực hiện đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức trong phạm vi cả nước, không phân biệt theo địa giới hành chính nơi Trung tâm Đăng ký đặt trụ sở.

Cá nhân, tổ chức có quyền lựa chọn một trong các Trung tâm Đăng ký thực hiện việc đăng ký, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm, hợp đồng và thông báo việc kê biên tài sản thi hành án".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi điểm g khoản 1 Điều 10a như sau:

"g) Người yêu cầu đăng ký là tổ chức, cá nhân sử dụng mã số khách hàng thường xuyên và tài khoản đăng ký trực tuyến của mình để đăng ký đối với giao dịch bảo đảm không do chính mình xác lập hoặc sử dụng mã số khách hàng thường xuyên và tài khoản đăng ký trực tuyến của tổ chức, cá nhân khác để đăng ký đối với giao dịch bảo đảm do chính mình xác lập";

b) Bổ sung điểm i khoản 1 Điều 10a như sau:

"i) Kê khai từ 02 số hợp đồng, giao dịch hoặc kê khai từ 02 thời điểm ký kết hợp đồng, giao dịch trở lên tại mục "Số giao dịch bảo đảm, hợp đồng" trên Đơn yêu cầu đăng ký".

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 10 Điều 1 như sau:

a) Sửa đổi khoản 1 Điều 12a như sau:

"1. Mỗi tổ chức, cá nhân được cấp một mã số khách hàng thường xuyên và tài khoản đăng ký trực tuyến để thực hiện việc đăng ký đối với giao dịch bảo đảm do chính tổ chức, cá nhân đó xác lập.